

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **245/2017/HSPT**

Ngày: 30-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Đình Thắng**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Ông **Huỳnh Đức Kỳ**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Văn Cương** – Thư ký Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Lựu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 225/2017/HSPT ngày 31 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Khắc V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **HUỲNH KHẮC V**, Sinh ngày 15/01/1995 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở trước khi bị bắt: Ký túc xá Trường đại học P, TP. H, tỉnh Quảng Nam; Số chứng minh nhân dân 205826... do Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 16/06/2010; Nghề nghiệp: Không (Sinh viên); Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Huỳnh Minh Qu và bà Võ Thị H; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giam ngày 07/6/2017, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 05/6/2017, Huỳnh Khắc V mượn xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, BKS: 75E1-051.86 của Nguyễn Đình T (là bạn cùng học trường Đại học P, TP. H với Vinh) đi từ TP. Hội An ra Đà Nẵng thăm mẹ. Đi được một đoạn V nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân và trả nợ. V quay lại phòng trọ số 9C1 - Ký túc xá trường Đại học P chuẩn bị 01 túi xách da màu nâu, 01 đôi bao tay bằng vải, 01 khẩu trang y tế, 01 cuộn băng keo 2 mặt, 01 đôi giày

thể thao, 01 con dao thái lan, xuống sân ký túc xá V nhặt thêm 01 cục đá granit cỡ 4 x 6 cm buộc vào đầu thanh gỗ dài khoảng 30cm rồi bỏ vào ba lô vải màu đen kẹp giữa xe chạy ra Đà Nẵng. Khi điều khiển xe đến đoạn Cầu Biện (thuộc P.Hòa Hải, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng), V phát hiện thấy hiệu vàng Đ đường Lê Văn Hiến vắng người nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của tiệm vàng Đ, V điều khiển xe chạy qua lại 2 vòng để quan sát. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi thấy ông Huỳnh Phú P và bà Đoàn Thị Mỹ H (vợ chồng chủ hiệu vàng Đ) đi vào bên trong nhà, V liền dừng xe cách tiệm vàng khoảng 15 mét, mở ba lô lấy con dao thái lan bỏ vào túi xách đeo trước ngực, tay trái cầm thanh gỗ có cục đá đi vào hiệu vàng đập mạnh đầu có cục đá vào mặt trước tủ kính đựng trang sức làm kính vỡ. V dùng tay phải thò vào tủ hốt một nắm trang sức bằng vàng (không xác định số lượng) rồi bỏ chạy. Anh P phát hiện tri hô “cướp”, “cướp”. V hoảng quá cầm trang sức trên tay bỏ chạy bị anh P đuổi theo dùng ghế nhựa đánh vào lưng V nhưng không gây thương tích gì, V tiếp tục lên xe nổ máy bỏ chạy trên đường Lê Văn Hiến theo hướng về Q.Sơn Trà. Đến cầu Biện, thì bị anh Ngô M là người đi đường dùng chân đạp vào xe mô tô của V làm V ngã xuống đường. V dựng xe tiếp tục chạy thì anh P chạy đến dùng tay kéo xe V lại, cùng lúc đó anh Trần Văn T cũng sử dụng xe mô tô của mình đâm thẳng vào xe của V. V tăng ga kéo theo anh P một đoạn buộc anh P buông tay rồi chạy trên đường Lê Văn Hiến theo hướng Sơn Trà. V điều khiển xe ra bãi đậu xe khu danh thắng Ngũ Hành Sơn, tháo bỏ găng tay bằng da và vải, khẩu trang bằng vải, áo khoác vải màu xám, túi xách da nhằm che dấu tung tích. Sau đó, V về lại TP.H, trả xe cho anh Nguyễn Đình T rồi về Ký túc xá ngủ.

Theo lời khai của bị cáo Huỳnh Khắc V thì số trang sức mà Vinh chiếm đoạt của hiệu vàng Đ bị rơi tại hiện trường trong quá trình giằng co, tẩu thoát, còn theo bị hại Huỳnh Phú Phúc khai thì ngoài 2 chiếc bông tai trị giá 1.088.850 đồng đã nhận lại, hiệu vàng Đ còn bị mất 11 đôi bông tai bằng vàng tây trị giá 23.000.000đ.

Qua điều tra, đấu tranh, truy xét, Huỳnh Khắc V còn khai nhận: Tôi ngày 27/5/2017, V mượn xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, BKS: 73H1-310.17 của ông Trương Tuấn A để đi thăm và xin tiền mẹ tại đường Tôn Đức. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi quay về Vinh thấy hiệu vàng N trên đường Trường Chinh vắng người, bên trong chỉ có một nam và một nữ, V liền nảy sinh ý định đập tủ lấy vàng, nên chạy lòng vòng để tìm dụng cụ và quan sát. Trên đường đi V nhặt được thanh gỗ tre dài khoảng 40 cm rồi chạy quá hiệu vàng khoảng 15 mét thì dừng lại, tắt máy xe đi bộ lại hiệu vàng dùng 2 tay cầm đoạn cây tre đập mạnh vào kính tủ đựng vàng trang sức nhưng không bể. Người trong hiệu vàng phát hiện tri hô nên V vứt lại thanh tre, lên xe bỏ chạy về lại Hội An.

Với nội dung nêu trên tại bản án HSST số 31/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã quyết định:

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 136; Điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: **Huỳnh Khắc V 05** (năm) năm tù về tội về tội “Cướp giật tài sản”.
Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 07/6/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 12/10/2017 bị cáo Huỳnh Khắc V có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng – xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa cho rằng: Trong vụ án này khi phạm tội bị cáo Huỳnh Khắc V có hành vi dùng cây tre, cây gỗ có gắn cục đá nhưng chỉ nhằm mục đích để đập vỡ tủ kính trưng bày vàng bạc nhằm chiếm đoạt tài sản của các tiệm vàng, không nhằm mục đích tấn công người bị hại. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không sử dụng xe mô tô, sau khi phạm tội bị cáo mới sử dụng xe mô tô để tẩu thoát nhưng lúc này thì tội phạm đã hoàn thành. Do đó bị cáo không phạm tội thuộc tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo điểm a khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự mà hành vi của bị cáo chỉ phạm tội ở khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển khung hình phạt xét xử bị cáo ở khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự và giảm cho bị cáo một phần hình.

Bị cáo Huỳnh Khắc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận khi phạm tội có hành vi sử dụng cây tre, cây gỗ có gắn cục đá nhưng chỉ để đập vỡ tủ kính để chiếm đoạt, không nhằm mục đích tấn công người bị hại. Bị cáo cho rằng án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 136 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên bị cáo Huỳnh Khắc V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ, bị cáo Huỳnh Khắc V đã nhiều lần sử dụng cây tre, cây gỗ có gắn cục đá đập vỡ tủ trưng bày trang sức của tiệm vàng Đ và tiệm vàng N, để cướp giật tài sản, rồi điều khiển xe mô tô để tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 24.088.850 đồng. Do đó bản án số 31/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 136 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Tuy nhiên bản án sơ thẩm nhận định bị cáo sử dụng vật cứng để đập vỡ tủ kính trưng bày vàng bạc, để cướp giật tài sản, rồi dùng xe mô tô để tẩu thoát, trong

quá trình tẩu thoát có sự giằng co với người bị hại nhưng bị cáo vẫn bắt chấp điều khiển xe bỏ chạy nên đã phạm tội “Cướp giật tài sản” có tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác. Bởi lẽ bị cáo có hành vi dùng vật cứng như cây tre, cây gỗ có gắn cục đá nhưng chỉ nhằm mục đích đập vỡ tủ kính để cướp giật tài sản, không nhằm mục đích tấn công người bị hại và thực tế diễn biến khách quan của sự việc thể hiện hành vi này của bị cáo cũng không gây nguy hiểm đối với người bị hại và những người khác. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô là để tẩu thoát và lúc này tội phạm đã hoàn thành. Do đó hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự mà hành vi của bị cáo chỉ phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự. Do đó, căn cứ giới hạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử sẽ chuyển khung hình phạt, xét xử bị cáo ở khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Khắc V thì thấy: Do cần tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ, bị cáo đã nhiều lần sử dụng cây tre, cây gỗ có gắn cục đá nhằm mục đích đập vỡ tủ trưng bày trang sức của tiệm vàng Đ và tiệm vàng N, để cướp giật tài sản rồi điều khiển xe mô tô để tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 24.088.850 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt thỏa đáng để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên do bị cáo chỉ phạm tội ở khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự như đã phân tích ở trên, vì vậy mức án 05 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, chuyển khung hình phạt và giảm cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Khắc V, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 136; Điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: **Huỳnh Khắc V** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 07/6/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14: Bị cáo Huỳnh Khắc V không phải chịu án phí HSPT.

3. Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án hôm nay.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Phòng HSNV CA TP ĐN (PV 27);
- VKSND TPĐN;
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn;
- TAND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Trại tạm giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Võ Đình Thắng